

DÂN CHỦ và ĐỔI MỚI Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

PGS, TS. Nguyễn Văn Nam^(*)

1 Gần đây, trên nhiều phương tiện truyền thông đại chúng, mối quan hệ giữa dân chủ và đổi mới được đề cập khá nhiều. Nhiều ý kiến cho rằng, trong quá trình đổi mới hay để đổi mới nhanh thắng lợi, điều quan trọng là thực hành dân chủ XHCN một cách rộng rãi; lại có ý kiến cho rằng, để đổi mới nhanh thắng lợi ở Việt Nam, điều quan trọng không phải là thực hiện dân chủ XHCN (như chúng ta đang thực hiện) mà phải là đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập; bởi vì, trong điều kiện một đảng cầm quyền sẽ không có sự cạnh tranh, khi không có sự cạnh tranh thì dễ bị lạc hậu, bảo thủ... Những quan niệm trên cần xem xét một cách cụ thể, thấu đáo nhằm tránh sự áp đặt hoặc sao chép không thực tế.

Đúng là muốn đổi mới thì phải dân chủ, vì dân chủ không chỉ là mục tiêu và động lực của công cuộc đổi mới ở nước ta hiện

nay cũng như sau này, mà còn là quy luật tự phát triển và hoàn thiện của bản thân hệ thống chính trị. Tuy nhiên, không phải đợi đến khi đổi mới, vấn đề dân chủ mới được đặt ra, mà ngay từ khi thành lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hồ Chí Minh - người sáng lập ra nhà nước kiểu mới ở Việt Nam đã nhấn mạnh: *nước ta là nước dân chủ, bao nhiêu quyền hạn đều của dân, bao nhiêu lợi ích đều vì dân, dân là chủ, dân làm chủ; hay xã hội ta là một xã hội dân chủ*. Quan điểm trên vừa xuất phát từ lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, vừa xuất phát từ thực tế của đất nước sau bao nhiêu năm bị áp đặt ách đô hộ, áp bức và bóc lột của chế độ thực dân, phong kiến. Quan điểm ấy được thực hiện và đã tạo được sự đồng thuận trong nhân dân, huy động được sức người, sức của cho công cuộc kháng chiến chống thực dân đế quốc thắng lợi cũng như trong hòa bình xây dựng CNXH.

Cùng với quá trình đổi mới, việc thực hiện dân chủ XHCN ở nước ta có nhiều tiến

^(*) Học viện Chính trị - Hành chính khu vực III, Học viện CT-HCQG Hồ Chí Minh

bộ, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc được nâng cao. Đảng và Nhà nước tiếp tục ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết, văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát huy hơn nữa quyền làm chủ của nhân dân, bảo đảm lợi ích và vai trò giám sát của nhân dân đối với hoạt động của các tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Các cấp ủy đảng, chính quyền lắng nghe, tăng cường đối thoại với các tầng lớp nhân dân, tôn trọng các loại ý kiến khác nhau và những ý kiến đó không trái với lợi ích của quốc gia - dân tộc. Dân chủ trong Đảng, trong các tổ chức và xã hội được mở rộng, nâng cao; quyền làm chủ của nhân dân được phát huy tốt hơn. Việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật được coi trọng.

Song, thực tế không phải lúc nào cũng vậy. Điều dễ nhận thấy là dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc chưa được phát huy một cách đầy đủ. Quyền làm chủ của nhân dân ở nhiều nơi, trên nhiều lĩnh vực còn bị vi phạm. Không ít trường hợp, việc thực hành dân chủ còn mang tính hình thức; hoặc lợi dụng dân chủ để gây chia rẽ,

làm mất đoàn kết nội bộ, gây rối, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội.

Kết quả và những hạn chế nêu trên đều có nguyên nhân khách quan và chủ quan, do đó cần nhấn mạnh việc thực hiện dân chủ rộng rãi trong tiến trình đổi mới và hội nhập ở nước ta trong những năm sắp đến. Một trong những nội dung được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI (năm 2011) quan tâm là vấn đề dân chủ. Tại Đại hội, nhiều quan điểm mới về dân chủ, về sự sắp xếp cũng đã được thay đổi...⁽¹⁾. Đặc trưng bao trùm, tổng quát của mô hình CNXH ở nước ta là: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Nếu so với trước đây (Đại hội X) thì có sự chuyển đổi từ “dân chủ” lên trước từ “công bằng”. Đây không phải là vấn đề sắp xếp thứ tự mà là sự bổ sung và phát triển quan điểm về dân chủ của Đảng ta, bởi vì cả lý luận và thực tiễn đều chỉ rõ dân chủ là điều kiện, tiền đề của công bằng, văn minh; đồng thời, để nhấn mạnh bản chất của xã hội ta là xã hội dân chủ theo đúng tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trên tinh thần đó, Đại hội lần thứ XI của Đảng khẳng định: “Dân chủ XHCN là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ XHCN, bảo đảm dân chủ được thực hiện trong thực tế cuộc sống ở mỗi cấp, trên tất cả các lĩnh vực. Dân chủ gắn liền với kỷ luật, kỷ cương và phải được thể chế hóa bằng pháp luật, được pháp luật bảo đảm... Nhân dân thực hiện quyền làm chủ thông qua hoạt động của Nhà nước, của cả hệ thống chính trị và các hình thức dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện”⁽¹⁾.

Đương nhiên, việc thực hiện dân chủ không đi liền với cơ chế đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập như một số quan niệm. Việc có một hay nhiều đảng trong một thể chế chính trị không quyết định có dân chủ hay mất dân chủ; có một hay nhiều đảng là tùy

⁽¹⁾ Danh sách bầu ủy viên BCH TƯ khóa XI ngoài 186 đại biểu được khóa X đề cử để bầu 175 ủy viên chính thức và 28 người để bầu 25 ủy viên dự khuyết thì đã có tới hơn 150 đại biểu được giới thiệu thêm cho cả hai danh sách nói trên... Có thể nói, số dư 24,57% so với lượng cần bầu của danh sách bầu ủy viên chính thức BCH TƯ hay số dư 144% so với số lượng cần bầu của danh sách ủy viên dự khuyết chính là minh chứng sinh động thể hiện rất cao tính dân chủ trong lựa chọn nhân sự lần này, vượt xa số dư 15% danh sách bầu cử ủy viên chính thức đề ra ban đầu... Số lượng các cơ quan thông tấn, phóng viên báo chí cũng rất nhiều, có hơn 700 phóng viên báo chí, trong đó có gần 600 nhà báo trong nước và hơn 100 phóng viên nước ngoài thường xuyên tác nghiệp để đưa tin về đại hội...

⁽¹⁾ ĐCSVN, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, HN. 2011, tr.84-85

thuộc vào điều kiện lịch sử cụ thể của mỗi nước, của mỗi thể chế chính trị khác nhau. Không nên lấy điều kiện hay thể chế chính trị của nước này để áp đặt vào nước khác. Để có dân chủ thật sự thì những nguyên tắc sau đây cần được thực hiện đầy đủ: Quyền tự chủ của nhân dân cao hay thấp; thảo luận có bình đẳng không? biểu quyết thì dựa vào ý kiến của đa số nhưng phải bảo lưu ý kiến của thiểu số; và tuân theo trình tự...

Cũng cần nhấn mạnh rằng: Trong quá trình cầm quyền của Đảng Cộng sản, việc tồn tại một đảng hay nhiều đảng ở mỗi nước là do những điều kiện lịch sử cụ thể quy định, không có khuôn mẫu chung cho tất cả các nước, cũng như chung cho mọi giai đoạn, mọi thời kỳ trong phạm vi một nước (ở Việt Nam trong Quốc hội khóa I vẫn có người của Việt quốc, Việt cách; từ năm 1947 đến năm 1988 ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo chính quyền, còn có hai đảng: Đảng Dân chủ Việt Nam và Đảng Xã hội Việt Nam tham gia chính quyền, từ tháng 11/1988 đến nay trên chính trường của Việt Nam chỉ còn một đảng duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam; ở Cu Ba cũng chỉ có một đảng cầm quyền; còn ở Trung Quốc, ngoài Đảng Cộng sản là đảng cầm quyền, còn có 8 đảng phái dân chủ tham chính, nhưng vẫn chấp nhận sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc...). Vấn đề chủ yếu đối với một Đảng Cộng sản cầm quyền là cầm quyền một cách khoa học, dân chủ và theo pháp luật trên cơ sở giữ vững sự trong sạch, vững mạnh của các tổ chức đảng, của cán bộ, đảng viên và giữ mối quan hệ gần bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân.

2. Đại hội lần thứ XI của Đảng (năm 2011) tiếp tục xác định: “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ XHCN, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân

dân; mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân; cán bộ, công chức phải hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân. Nâng cao ý thức về quyền và nghĩa vụ công dân, năng lực làm chủ, tham gia quản lý xã hội của nhân dân. Có cơ chế cụ thể để nhân dân thực hiện trên thực tế quyền làm chủ trực tiếp. Thực hiện tốt hơn Quy chế dân chủ và Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở. Phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm công dân, kỷ luật, kỷ cương xã hội; phê phán và nghiêm trị những hành động vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, những hành vi lợi dụng dân chủ để làm mất trật tự, an toàn xã hội; chống tập trung quan liêu, khắc phục dân chủ hình thức. Quan tâm hơn nữa việc chăm lo hạnh phúc và sự phát triển tự do, toàn diện của con người, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con người; tôn trọng và thực hiện các điều ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam ký kết”⁽¹⁾.

Để quan điểm trên được hiện thực hóa trong quá trình đổi mới ở nước ta, thiết nghĩ ***những vấn đề sau cần quan tâm và thực hiện một cách đầy đủ:***

- Về quyền tự chủ của nhân dân

Thước đo trình độ và mức độ dân chủ thường được ghi nhận trước hết ở quyền tự chủ của nhân dân cao hay thấp, ít hay nhiều. Những quan điểm về vấn đề này là rất quan trọng vì ý nghĩa định hướng, nhưng quan trọng hơn là những vấn đề đó được thực thi trong thực tế cuộc sống như thế nào? Để nhân dân thực sự có quyền tự chủ, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và quyền lợi chính đáng, hợp pháp của mình thì nhân dân phải được tham gia thảo luận (bàn bạc) một cách dân chủ về những vấn đề liên quan; không được tham gia bàn bạc thì không thể nói đến việc tham gia quản lý và giám sát hoạt động của Nhà nước hay của cán bộ, công chức.

Người dân chỉ có thể tham gia bàn bạc

⁽¹⁾ ĐCSVN, *Sđd*, tr.238-239

một cách dân chủ khi có những thông tin đầy đủ (tùy theo điều kiện), công khai và minh bạch. Do nhiều nguyên nhân khác nhau, vấn đề này ở nước ta trong thời gian qua chưa được thực hiện đầy đủ. Điều này vừa tạo ra những thông tin không đầy đủ, sai lệch, vừa tạo cơ sở cho sự hoài nghi, bàn tán sai sự thật, tạo cơ để các thế lực thù địch xuyên tạc. Trước đây, V.I.Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng thường đề cập đến vấn đề này: đừng ngại nói sự thật với nhân dân; một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm là một Đảng hỏng, một Đảng biết sai, biết sửa là một Đảng tiến bộ. Đảng ta trong nhiều đại hội, trong nhiều văn kiện cũng đã đề cập đến tinh thần *nhìn thẳng vào sự thật, nói thẳng, nói thật*. Được như vậy thì quyền tự chủ, quyền làm chủ của nhân dân mới từng bước được thực hiện một cách đầy đủ trong thực tế. Phương châm *dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra* không phải là khẩu hiệu mà là đòi hỏi của cuộc sống.

Tuy nhiên, do điều kiện của nước ta (cả khách quan lẫn chủ quan), mọi vấn đề cũng

không thể nói hết trong một lúc, cho tất cả mọi người. Cho nên, việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao trình độ dân trí, nâng cao ý thức về quyền và nghĩa vụ công dân phải là việc làm thường xuyên và có ý nghĩa quyết định trong việc thực hiện quyền tự chủ của nhân dân; sẽ không thể nâng cao quyền tự chủ khi mà ý thức về quyền và nghĩa vụ của bản thân mình chưa đầy đủ. Khi trình độ dân trí, ý thức về quyền và nghĩa vụ được nâng cao thì khi đó người dân có điều kiện để thực hiện tốt hơn quyền tự chủ, trên cơ sở đó sẽ từng bước nghiên cứu để có thể ban hành luật trưng cầu dân ý. Đây là một trong những biểu hiện cao quyền làm chủ của nhân dân.

Mặt khác, có những nội dung, lĩnh vực cần có định hướng nhằm bảo đảm bí mật nhà nước, an ninh quốc gia - điều này là cần thiết, nhưng không quá vì những yêu cầu trên mà thông tin đến với nhân dân không đầy đủ, thiếu công khai và minh bạch. Thông tin đầy đủ, công khai và minh bạch vừa chống thói quan liêu, bệnh dân chủ hình thức, vừa là điều kiện để người dân nâng cao năng lực làm chủ, tham gia quản lý, giám sát xã hội, nhà nước và cán bộ, công chức.

- *Đổi mới hoạt động của Nhà nước*

Để đảm bảo *toàn bộ quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân* thì việc đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước là nhiệm vụ quan trọng vừa cấp bách, vừa cơ bản. Thông qua hoạt động của Nhà nước, dân chủ XHCN được phát huy trên nhiều lĩnh vực. Dân chủ kinh tế ngày càng được mở rộng đã tác động tích cực đến việc giải phóng sức sản xuất, là



Đại biểu biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội XI của Đảng

Ảnh: baoninhthuan.com

động lực thúc đẩy kinh tế phát triển, nâng cao đời sống nhân dân. Dân chủ về chính trị có bước tiến quan trọng, thể hiện việc bầu cử ở các cơ quan dân cử, chất lượng sinh hoạt của Quốc hội, HĐND các cấp, tại các cuộc thảo luận của nhân dân tham gia ý kiến xây dựng các dự luật, trong hoạt động của báo chí... Bên cạnh những thành tựu trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN, nhà nước của dân, do dân, vì dân ở nước ta thì tổ chức và hoạt động của Nhà nước cũng bộc lộ nhiều yếu kém. Đó là tình trạng bộ máy chưa thật sự trong sạch, vững mạnh; tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu còn nhiều, chưa được ngăn chặn; hiệu lực quản lý, điều hành chưa cao; kỷ cương xã hội còn bị buông lỏng, làm giảm sút niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước ta. Quản lý nhà nước chưa ngang tầm với đòi hỏi của thời kỳ mới; chưa phát huy đầy đủ mặt tích cực và hạn chế tính tự phát, tiêu cực của kinh tế thị trường. Đất đai, vốn, tài sản của Nhà nước chưa được quản lý chặt chẽ, sử dụng lãng phí và thất thoát nghiêm trọng...

Vấn đề vừa cơ bản, vừa cấp bách hàng đầu là giữ vững và phát huy bản chất tốt đẹp của Nhà nước ta, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái đạo đức, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, sách nhiễu nhân dân của một bộ phận cán bộ, công chức trong bộ máy nhà nước. Làm được điều đó, chính quyền sẽ trong sạch, được dân tin và ủng hộ, Nhà nước mới vững mạnh và hoạt động sẽ có hiệu quả. Cùng với việc mở rộng dân chủ, phải tăng cường kỷ luật, kỷ cương; quyền lợi đi đôi với trách nhiệm, nghĩa vụ; dân chủ được thể chế hóa thành luật pháp, dân chủ trong khuôn khổ của pháp luật; khắc phục tình trạng vô kỷ luật, dân chủ cực đoan, lợi dụng dân chủ để gây rối.

Phát huy tốt hơn và nhiều hơn quyền làm chủ của nhân dân qua các hình thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp để nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ Nhà

nước, nhất là việc giám sát, kiểm tra của nhân dân đối với hoạt động của cơ quan và cán bộ, công chức nhà nước. Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; cán bộ, công chức nhà nước thật sự là công bộc, tận tụy phục vụ nhân dân.

Cải cách nền hành chính nhà nước là công việc thường xuyên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Chính phủ; đẩy mạnh việc phân cấp quản lý, phân định trách nhiệm, thẩm quyền giữa các cấp chính quyền theo hướng phân cấp rõ hơn cho địa phương, kết hợp chặt chẽ quản lý ngành và quản lý lãnh thổ, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ. Tăng cường tổ chức và hoạt động thanh tra, kiểm tra được coi là công cụ quan trọng nhằm bảo đảm hiệu lực quản lý nhà nước, thiết lập kỷ cương xã hội.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước

Ở nước ta, sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam - đảng duy nhất cầm quyền đối với đời sống xã hội và Nhà nước chẳng những không trái (mâu thuẫn) với bản chất nhà nước pháp quyền mà còn là điều kiện có ý nghĩa tiên quyết đối với quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân. Trong ý nghĩa ấy, Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam (một đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động) là một trong những đặc trưng cơ bản của Nhà nước ta. Sự lãnh đạo đó không chỉ là tất yếu lịch sử mà còn có cơ sở đạo lý sâu sắc và cơ sở pháp lý vững vàng.

Sự lãnh đạo của Đảng là lãnh đạo chính trị, quyết định phương hướng chính trị của Nhà nước, bảo đảm cho Nhà nước thật sự là tổ chức thực hiện quyền lực của nhân dân, thực hiện công cuộc đổi mới đất nước đúng định hướng XHCN. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng không phải là sự bao biện, làm

thay mà để nâng cao hơn nữa trách nhiệm, tính chủ động và hiệu lực trong quản lý, điều hành của bộ máy nhà nước. Vì thế, cần lãnh đạo các cơ quan nhà nước kịp thời thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng bằng các hoạt động quản lý nhà nước, tổ chức, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại...

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước còn là việc củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức đảng trong các cơ quan nhà nước. Trên cơ sở đó, các tổ chức đảng sẽ đề cao trách nhiệm trong việc chủ động đề xuất những vấn đề thuộc lĩnh vực của mình, phản ánh đầy đủ ý kiến của đại biểu với cấp ủy. Mặt khác, cấp ủy đảng cần lắng nghe đầy đủ các ý kiến đó để kịp thời xem xét và điều chỉnh khi thấy có cơ sở xác đáng. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức nhà nước như Quốc hội, HĐND (tổ chức đại biểu), cần gắn với việc thực hiện và phát huy dân chủ, từng bước tăng cường tỷ lệ người (đại biểu) không phải là đảng viên vào các tổ chức này⁽¹⁾.

- Thực hiện tốt vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân

Nhân dân làm chủ không những thông qua Nhà nước mà còn thông qua các tổ chức đại diện của mình. Đại hội Đảng lần thứ XI xác định: “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, chăm lo lợi ích của các đoàn viên, hội viên; thực hiện dân chủ và xây

dựng xã hội lành mạnh; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng, quyền và nghĩa vụ công dân, tăng cường mối liên hệ giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước”⁽¹⁾.

Vì vậy, việc nghiên cứu để tiếp tục đổi mới hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân, góp phần thực hiện dân chủ XHCN ở nước ta là vấn đề quan trọng. Trong những năm tới, cần hướng vào những nội dung sau:

+ Mặt trận và các đoàn thể chỉ có thể tiếp tục thực hiện dân chủ, phát huy tiềm năng sáng tạo của các tầng lớp nhân dân... khi đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trên cơ sở đó, hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể phải hướng về cơ sở, thực sự vì cơ sở, chăm lo nhu cầu, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân. Việc đổi mới hoạt động đòi hỏi sự chủ động, sáng tạo của mỗi tổ chức, mỗi cấp, phù hợp với đặc điểm của địa phương, cơ sở. Xây dựng mối quan hệ gắn bó, chặt chẽ trong phối hợp hành động giữa Mặt trận và tổ chức đoàn thể, tạo thành phong trào quần chúng rộng lớn của các tầng lớp nhân dân.

+ Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, thông qua đó xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, với hình thức phong phú, đa dạng theo phương châm không bỏ sót đối tượng, ở đâu có quần chúng ở đó có công tác vận động quần chúng.

+ Thông qua hoạt động của mình, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể góp phần xây dựng, củng cố các thiết chế dân chủ cơ sở: Quy chế về hoạt động hòa giải; Quy chế giám sát đầu tư cộng đồng; Quy chế hoạt động thanh tra nhân dân...

Thực hiện những nội dung công việc trên trong thực tế cuộc sống là từng bước bảo đảm dân chủ XHCN, là bản chất của chế độ ta, dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới. □

⁽¹⁾ Theo tinh thần này, Quyết định 215 của Chính phủ hướng dẫn cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011-2016, tỷ lệ đại biểu là người ngoài Đảng chiếm 10%

⁽¹⁾ ĐCSVN, *Sđđ*, tr.86